

Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam phù hợp với chuẩn mực kế toán quốc tế, góp phần tăng cường chất lượng kiểm toán

TS. HÀ THỊ NGỌC HÀ (*)

Sự cần thiết phải cập nhật hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam cho phù hợp với hệ thống chuẩn mực kiểm toán quốc tế

Song hành với sự phát triển kiểm toán độc lập, Nhà nước đã không ngừng hoàn thiện hệ thống khuôn khổ pháp lý tạo điều kiện thuận lợi cho sự tồn tại và phát triển của hoạt động kiểm toán độc lập. Từ năm 1999 đến năm 2005, Bộ Tài chính đã ban hành 37 chuẩn mực kiểm toán (CMKT) Việt Nam và 01 chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán Việt Nam phù hợp với hệ thống CMKT quốc tế. Thực tế cho thấy, hệ thống 38 CMKT đã thực sự là cơ sở cho kiểm toán viên, các công ty kiểm toán kiểm tra, đánh giá các báo cáo tài chính một cách khoa học, khách quan, đồng thời là cơ sở cho việc chỉ đạo, giám sát, kiểm tra và đánh giá chất lượng dịch vụ kiểm toán, là cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và thi tuyển kiểm toán viên. Việc ban hành hệ thống 38 CMKT Việt Nam đã đáp ứng yêu cầu cam kết của Việt Nam với các tổ chức quốc tế trong việc giải ngân vốn ODA và thực hiện các Hiệp định thương mại song phương, đa phương và gia nhập WTO.

Hệ thống CMKT nói trên đã góp phần hoàn thiện hệ thống pháp lý

về kiểm toán, giúp cho nghề nghiệp kiểm toán độc lập của Việt Nam hoạt động và phát triển như hiện nay. Tuy nhiên trong 10 năm qua, hệ thống CMKT quốc tế đã có nhiều thay đổi, yêu cầu về chất lượng dịch vụ cũng như trách nhiệm của kiểm toán viên cũng không còn như trước.

10 năm qua, hệ thống CMKT Quốc tế đã có nhiều thay đổi, việc phân loại các dịch vụ có liên quan đến hoạt động xác nhận thông tin cũng đã được phân loại lại từ năm 2004 thành dịch vụ có đảm bảo và các dịch vụ liên quan. Theo đánh giá của một số chuyên gia của các tổ chức tài chính quốc tế (như WB, ADB,...) và thực tế đúng như vậy: Hệ thống CMKT Việt Nam ban hành từ năm 1999 đến 2005 đã bị lạc hậu, chưa được cập nhật kịp thời với Hệ thống CMKT quốc tế đã thay đổi, do vậy phần nào ảnh hưởng đến độ tin cậy của các thông tin được kiểm toán trên cơ sở các CMKT chưa cập nhật. Do đó cần thiết phải ban hành mới các chuẩn mực chưa có và cập nhật kịp thời các chuẩn mực đã ban hành phù hợp với những thay đổi của hệ thống CMKT quốc tế.

Vì vậy, yêu cầu đặt ra trước mắt là cần thiết phải cập nhật Hệ thống 38 CMKT Việt Nam cho phù hợp với Hệ thống CMKT quốc tế đã thay đổi và thực tế nền kinh tế thị trường Việt Nam phát triển mạnh

mẽ trong những năm qua nhằm đạt được sự công nhận của quốc tế về chất lượng thông tin đã được kiểm toán, nhất là trong điều kiện các nhà đầu tư nước ngoài đang quan tâm đến đầu tư vốn vào thị trường tài chính, thị trường chứng khoán Việt Nam hiện nay cũng như sắp tới.

Phương thức triển khai việc cập nhật Hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam phù hợp với hệ thống chuẩn mực kiểm toán quốc tế

Hệ thống CMKT Việt Nam được ban hành từ năm 1999 đến năm 2005, dựa trên các CMKT quốc tế có hiệu lực từ các năm trước đó (*trước năm 2000 đến trước năm 2004*). Cho đến nay hầu hết các CMKT quốc tế mà Việt Nam dùng làm cơ sở để nghiên cứu ban hành hệ thống CMKT Việt Nam không còn hiệu lực. Một số CMKT quốc tế hiện hành lâu nhất cũng có hiệu lực từ sau ngày 15/12/2004 và phần lớn các chuẩn mực đã được IFAC công bố lại từ năm 2005 đến nay. Trong bối cảnh đó đòi hỏi phải nghiên cứu, xem xét để xác định phương thức triển khai cho có hiệu quả việc cập nhật hệ thống CMKT Việt Nam cho phù hợp với hệ thống CMKT quốc tế và điều kiện thực tế của Việt Nam để có được sự thừa nhận về hành nghề kế toán, kiểm toán giữa các

(*) Phó Vụ trưởng Vụ Chế độ kế toán và kiểm toán

nước trong khu vực và trên thế giới. Đây cũng chính là một trong các nội dung mà Việt Nam đã cam kết với các tổ chức quốc tế và các nước trong khu vực. Sau đây là một số nội dung quan trọng cần được nghiên cứu, xem xét và xác định rõ để làm cơ sở pháp lý cho việc triển khai kế hoạch cập nhật hệ thống CMKT Việt Nam phù hợp với hệ thống CMKT quốc tế, cụ thể như sau:

Một là, Việt Nam cần xây dựng hệ thống chuẩn mực kiểm toán mới theo lộ trình phù hợp để thay thế toàn bộ hệ thống chuẩn mực kiểm toán theo qui định hiện hành mà không thực hiện cập nhật theo cách thức bổ sung, sửa đổi từng đoạn trong từng chuẩn mực.

Lý do: Hệ thống CMKT quốc tế do IFAC công bố dùng làm cơ sở để Bộ Tài chính nghiên cứu, ban hành hệ thống CMKT Việt Nam từ năm 1999 đến năm 2005 hầu hết đã không còn hiệu lực và phần lớn các chuẩn mực đã được IFAC công bố lại từ năm 2005 đến nay. Cụ thể: Từ năm 2004 cho đến nay, CMKT quốc tế đã có sự thay đổi căn bản về cách phân loại và đánh số hiệu lại theo 2 loại dịch vụ đảm bảo và các dịch vụ liên quan. Đồng thời, kết cấu và nội dung tất cả các chuẩn mực cũng thay đổi, trong đó mỗi chuẩn mực có kết cấu thành 5 phần: Mục đích, thời điểm có hiệu lực, phạm vi áp dụng, giải thích từ ngữ, yêu cầu, hướng dẫn thực hiện.

Trong tổng số 35 CMKT quốc tế hiện hành có 20 chuẩn mực đã được sửa đổi, trình bày lại cả về kết cấu, nội dung, hình thức trình bày và có hiệu lực từ 15/12/2009; 4 chuẩn mực được sửa đổi, biên soạn lại có hiệu lực từ 31/12/2006; Các chuẩn mực đang có hiệu lực được IFAC tiếp tục

nghiên cứu hoàn thiện không chỉ nội dung từng chuẩn mực mà còn sửa đổi lại cả về kết cấu, hình thức trình bày cho thống nhất với 20 chuẩn mực đã được sửa đổi, trình bày lại và có hiệu lực từ 15/12/2009.

Các CMKT Việt Nam hiện hành lại chủ yếu dựa trên các CMKT quốc tế cũ (ban hành trước năm 2004) do vậy không tương thích với kết cấu mới của từng CMKT quốc tế hiện nay. Vì vậy khó thực hiện được việc bổ sung, sửa đổi vào từng đoạn của từng CMKT Việt Nam hiện hành và cần xây dựng thành văn bản ban hành mới thay thế toàn bộ Hệ thống CMKT Việt Nam hiện hành là hợp lý nhất. Các chuẩn mực mới (thay thế chuẩn mực hiện hành) được xây dựng theo kết cấu của CMKT quốc tế sẽ làm cho quy định về CMKT Việt Nam được rõ ràng, tạo điều kiện cho kiểm toán viên và công ty kiểm toán dễ dàng tiếp cận và đảm bảo tính phù hợp của hệ thống CMKT Việt Nam với chuẩn mực quốc tế.

Hai là, Về nguyên tắc xây dựng khi triển khai thực hiện việc nghiên cứu, soạn thảo, cập nhật hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam

Về nguyên tắc xây dựng hệ thống CMKT Việt Nam đã được Bộ Tài chính quán triệt từ năm 2000 theo Quyết định số 38/2000/QĐ-BTC ngày 14/3/2000, theo đó có 3 nguyên tắc cần quán triệt là: (1) Dựa trên cơ sở các chuẩn mực quốc tế về kiểm toán, do IFAC công bố; (2) Phù hợp với điều kiện phát triển của nền kinh tế thị trường Việt nam, phù hợp với hệ thống luật pháp, trình độ, kinh nghiệm kiểm toán của Việt Nam; (3) Đơn giản, rõ ràng và tuân thủ các quy định về thể thức ban hành

văn bản pháp luật Việt Nam.

Thực tế xây dựng hệ thống CMKT Việt Nam từ năm 1999 đến 2005 đã quán triệt đầy đủ 3 nguyên tắc nêu trên và hệ thống CMKT Việt Nam hiện hành cũng đã đánh số theo số hiệu của CMKT quốc tế và trình bày theo hình thức của CMKT quốc tế. Cho đến nay quá trình triển khai cập nhật hệ thống CMKT Việt Nam cho phù hợp với hệ thống CMKT quốc tế cần phải tiếp tục quán triệt đầy đủ 3 nguyên tắc qui định tại Quyết định số 38/2000/QĐ-BTC ngày 14/3/2000 của Bộ Tài chính như đã nêu trên. Trong đó nguyên tắc quan trọng nhất khi triển khai thực hiện việc nghiên cứu soạn thảo hệ thống CMKT Việt Nam là phải tuân thủ cao nhất hệ thống CMKT quốc tế về đánh số hiệu, kết cấu, nội dung, cách phân loại chuẩn mực... kể cả hình thức trình bày. Từ đó thuận tiện cho việc sử dụng, góp phần tăng cường chất lượng kiểm toán và được quốc tế thừa nhận. Đồng thời đáp ứng được yêu cầu cập nhật hệ thống CMKT Việt Nam phù hợp với CMKT quốc tế khi có sự thay đổi trong từng thời kỳ. Đây cũng là khuyến cáo của các tổ chức quốc tế như WB... Những điểm cần bổ sung, quy định mới cho phù hợp điều kiện của Việt Nam sẽ được in chữ nghiêng để thuận tiện cho việc theo dõi và thực hiện. Đồng thời phải quán triệt đầy đủ 3 nguyên tắc trên để đảm bảo tính khả thi của hệ thống CMKT Việt Nam.

Ba là, Về tổ chức thực hiện nghiên cứu, soạn thảo, cập nhật hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam phù hợp với chuẩn mực kiểm toán quốc tế hiện

hành (tính toán) trong các đơn vị.

Để triển khai xây dựng hệ thống CMKT Việt Nam, từ năm 1998 Bộ Tài chính đã có quyết định thành lập Ban chỉ đạo nghiên cứu, soạn thảo và thành lập Tổ biên tập huy động sự tham gia của các kiểm toán viên từ các công ty kiểm toán, các trường đại học, các nhà khoa học. Do việc soạn thảo, công bố CMKT khác với các văn bản quy phạm pháp luật thông thường nên để thống nhất và thuận tiện cho việc nghiên cứu, xây dựng ban hành và công bố hệ thống CMKT Việt Nam, Trưởng Ban chỉ đạo nghiên cứu soạn thảo (Thứ trưởng Trần Văn Tá) đã có Quyết định 489/QĐ-BTC ngày 10/5/2000 ban hành "Quy trình xây dựng, ban hành và công bố chuẩn mực kế toán, chuẩn mực kiểm toán Việt Nam", Trong đó có quy định về các bước công việc, về bố cục văn bản, về phạm vi và trình tự trao đổi, xin ý kiến, về nhiệm vụ của thành viên Ban chỉ đạo và tổ soạn thảo.

Theo thông lệ quốc tế thì các tổ chức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán quốc gia (Mỹ, Nga, Nhật, Úc, các nước Châu Âu, Châu Á...) sẽ căn cứ vào Hệ thống CMKT quốc tế do Liên đoàn kế toán quốc tế (IFAC) công bố để ban hành CMKT quốc gia.

Ở Việt Nam, từ năm 2005 trở về trước chưa có Hội nghề nghiệp của những người hành nghề kiểm toán mà chỉ có Hội Kế toán Việt Nam (VAA) thành lập từ năm 1994 nhưng thực chất là hội quần chúng của những người làm kế toán nên chưa đủ điều kiện thực hiện công việc này, hơn nữa theo Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật hiện hành thì Bộ Tài chính có chức năng ban hành và công bố hệ thống CMKT. Vì thế

Bộ Tài chính đã thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập để nghiên cứu, soạn thảo và trình Bộ trưởng ký Quyết định ban hành từng nhóm chuẩn mực (mỗi nhóm bao gồm từ 4 đến 6 chuẩn mực). Sau 7 đợt ban hành, chúng ta đã có 38 CMKT Việt Nam như hiện nay.

Tuy nhiên, từ tháng 4/2005 Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam (VACPA) đã chính thức được thành lập. Sau 3 năm hoạt động và không ngừng phát triển, VACPA đã thực sự trở thành một tổ chức nghề nghiệp độc lập cho tất cả những người làm kiểm toán. VACPA hiện có gần 900 hội viên là những người hành nghề kiểm toán, có kinh nghiệm lâu năm về kỹ thuật hành nghề. Hiện tại VACPA đã được Bộ Tài chính ủy quyền (theo Quyết định số 47/2007/QĐ-BTC) thực hiện một số công việc thuộc chức năng của Bộ Tài chính theo quy định tại Điều 33 Nghị định 105/2004/NĐ-CP) gồm: Quản lý hành nghề kiểm toán độc lập, cập nhật kiến thức hàng năm cho kiểm toán viên và kiểm soát chất lượng dịch vụ kế toán, kiểm toán trong các công ty kiểm toán.

Thực tế triển khai công việc của VACPA trong gần 3 năm qua đã chứng tỏ VACPA có đủ năng lực để thực hiện các công việc liên quan đến chuyên môn nghề nghiệp kiểm toán. Đây là cơ hội tốt để VACPA thể hiện năng lực là một Hội nghề nghiệp theo đúng nghĩa.

Do việc nghiên cứu, soạn thảo CMKT chủ yếu là hướng dẫn cho các kiểm toán viên hành nghề thực hiện các thủ tục và kỹ thuật kiểm toán nhằm kiểm tra và đánh giá các thông tin một cách trung thực và khách quan. Do vậy hơn ai hết, VACPA, hội viên là những người thực sự hành nghề sẽ có

thuận lợi hơn trong việc nghiên cứu, soạn thảo và cập nhật các chuẩn mực nghề nghiệp (Có thể huy động được nhiều người tham gia, có khả năng sử dụng ngoại ngữ trực tiếp, có hiểu biết và kinh nghiệm thực tế thành thạo,...). Thông qua hoạt động tư vấn, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ và kiểm tra, giám sát chất lượng hoạt động kiểm toán, VACPA đã giúp các doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề nắm vững và tuân thủ các CMKT, đồng thời qua đó VACPA cũng tổng hợp được tất cả những điểm tồn tại, bất hợp lý cần bổ sung, sửa đổi trong các CMKT đã ban hành cho phù hợp với điều kiện của Việt Nam. Trên thực tế, kiểm toán viên và đồng thời là hội viên của VACPA ở 4 công ty kiểm toán nước ngoài và ở 17 công ty là thành viên của các công ty kiểm toán quốc tế hàng năm đều phải tự cập nhật các qui định mới và bổ sung, sửa đổi trong các CMKT quốc tế theo yêu cầu bắt buộc của các hãng kiểm toán quốc tế.

Xuất phát từ tình hình thực tiễn như đã nêu trên, Bộ Tài chính đã có chủ trương cần thiết phải cập nhật, ban hành lại Hệ thống CMKT Việt Nam phù hợp với Hệ thống CMKT quốc tế mới nhất. Đồng thời Bộ Tài chính có Quyết định số 1053/QĐ-BTC ngày 13/05/2008 về việc "Ủy quyền cho Hội Kiểm toán viên hành nghề Việt Nam thực hiện nghiên cứu, soạn thảo, cập nhật hệ thống chuẩn mực kiểm toán Việt Nam phù hợp với chuẩn mực kiểm toán quốc tế hiện hành", sau đó VACPA trình Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt và ký quyết định ban hành. Đây là trách nhiệm to lớn, có ý nghĩa

quan trọng đối với sự phát triển của VACPA trong vai trò quản lý nghề nghiệp chuyên nghiệp, phù hợp thông lệ quốc tế và có cơ sở thực tiễn để sớm được quốc tế công nhận.

Điều kiện thực hiện chuyển giao:

- *Về phía VACPA:* Cần tăng cường hoàn chỉnh bộ máy, tăng thêm lực lượng chuyên trách, tổ chức các ban chuyên môn để đảm bảo tổ chức thực hiện việc cập nhật các CMKT Việt Nam hiệu quả với chất lượng cao nhất.

- *Về phía Bộ Tài chính:* Cử cán bộ tham gia Ban nghiên cứu, cập nhật thay đổi chuẩn mực để hỗ trợ về trí tuệ và kinh nghiệm trong quá trình triển khai và thuận tiện cho việc xem xét trình Bộ Tài chính khi công việc hoàn thành.

Trên thực tế điều kiện để chuyển giao công việc trên cho VACPA đã khá chín muồi. Quá trình chuyển giao trên sẽ là cơ sở thực tiễn trong quá trình Việt Nam đàm phán với các tổ chức quốc tế và các nước để tạo ra sự thừa nhận của quốc tế trong hoạt động nghề nghiệp. Vấn đề này đặc biệt quan trọng vì Hiệp định khung về thừa nhận lẫn nhau trong hành nghề kế toán, kiểm toán giữa các nước trong khu vực ASEAN đã được ký kết trong năm 2008.

Việc xây dựng CMKT lần này khác với trước đây là Bộ Tài chính không thành lập Ban chỉ đạo và Tổ soạn thảo mà giao cho VACPA thực hiện việc nghiên cứu, soạn thảo và kiến nghị Bộ Tài chính xem xét ban hành. Vi

thể việc áp dụng "Quy trình xây dựng, ban hành và công bố chuẩn mực kế toán, chuẩn mực kiểm toán Việt Nam" ban hành theo Quyết định số 489/QĐ-BTC ngày 10/05/2000 là không phù hợp. Tuy nhiên VACPA cần tham khảo quy trình này để vận dụng trong quá trình soạn thảo. Sau khi hoàn thành việc soạn thảo, VACPA gửi Bộ Tài chính để triển khai tiếp các công việc xin ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị trong và ngoài Bộ, đăng trang web, tổng hợp ý kiến tham gia và hoàn thiện dự thảo, gửi thẩm định, trình Bộ trưởng Bộ Tài chính phê duyệt và ký quyết định ban hành theo đúng quy trình ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Khủng hoảng kinh tế thế giới...

(Tiếp theo trang 32)

giám sát và biết được chất lượng, hiệu quả, tiến độ của đồng vốn Nhà nước đầu tư".

Tim các nguồn thu mới

Việc rà soát, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc giúp hoạt động sản xuất - kinh doanh phát triển ổn định, vững chắc là cái gốc để nuôi dưỡng nguồn thu. Trong đó cần các giải pháp tạo môi trường thuận lợi cho các hoạt động đầu tư, xây dựng, TTCK, thị trường kinh doanh bất động sản...; đẩy mạnh các biện pháp chống buôn lậu và gian lận thương mại gắn với trốn thuế, lậu thuế; tiếp tục thực hiện điều chỉnh giá theo lộ trình đối với các loại hàng hoá và dịch vụ nhà nước còn định giá

theo hướng phù hợp với nguyên tắc giá thị trường, đồng thời đẩy mạnh công tác thanh tra, điều tra, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi chuyên giá, trốn thuế, gian lận thuế, đặc biệt là hành vi tội phạm buôn bán và sử dụng hoá đơn bất hợp pháp để chiếm đoạt tiền thuế; tổ chức thực hiện quyết liệt các biện pháp cưỡng chế để thu hồi đầy đủ kịp thời số thuế nợ đọng có khả năng thu vào ngân sách nhà nước. Đối với các mặt hàng trong nước đã sản xuất được cần tăng thuế suất thuế nhập khẩu để hỗ trợ hợp lý sản xuất trong nước, đồng thời tăng thu cho ngân sách. Đề khuyến khích các DN trả nợ thuế cho NSNN, Chính phủ nên miễn phạt chậm nộp cho các tờ khai mà DN đã

nộp hết nợ thuế trong năm 2009. Đối với các DN khó khăn về tài chính còn nợ thuế do thiếu vốn, hàng tồn kho không bán được, thì cho phép đăng ký kế hoạch trả nợ theo từng tháng (phải thực hiện đúng cam kết nếu không sẽ bị cưỡng chế)...Cùng với việc triển khai chính sách miễn giảm thuế cho DN, cần tăng cường kiểm tra, kiểm soát để chống thất thu, nợ đọng thuế. Đồng thời, hiện nay, mặt bằng giá thế giới còn khá thấp so với năm 2008, nên chúng ta có thể nghiên cứu áp dụng một số chính sách thuế nhập khẩu nhằm tạo nguồn thu cho ngân sách... Đây là những cơ sở hợp lý để tăng thêm nguồn thu, giảm gánh nặng cho NSNN trong giai đoạn khó khăn./